TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22**/2020/DS-ST
Ngày 18/8/2020
V/v: "*T/c Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Hùng

2. Ông Phan Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công M – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc *"tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 76/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn: Ngân hàng N**

Địa chỉ: Số 18 Trần Hữu Dực, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Tiết Văn Thành – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **P H M** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng N về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án. (Có mặt).

* Bị đơn: Ông **N. H. T. V,** sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp BT, xã TG, huyện TS, tỉnh AG. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 21/02/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Ngân hàng N ủy quyền cho ông P H M trình bày như sau*:

Ngày 01/6/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh Thoại Sơn, An Giang (Ngân hàng) có cho ông N. H. T. V vay số tiền 170.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017, thời hạn vay là 60 tháng, hạn trả cuối cùng ngày 01/6/2022; Mục đích vay: Các nhu cầu phục vụ đời sống. Lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% của lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả 10%/năm.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017, ông V phải trả gốc 2.830.000đ + lãi phát sinh cho Ngân hàng 01 tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng. Nhưng từ khi vay đến nay, ông V không trả nợ gốc + lãi đúng theo phân kì cho Ngân hàng và đã quá thời hạn trả nợ gốc + lãi. Phía Ngân hàng đã đôn đốc ông V trả nợ nhiều lần và đã cho cam kết ông hứa trả cho Ngân hàng chậm nhất vào ngày 14/6/2019 trả gốc 7.000.000đ+ lãi 2.000.000đ, đợt 2 vào ngày 26/6/2019 trả gốc 7.000.000đ+ lãi 2.000.000đ. Nhưng từ khi cam kết tới nay, ông V vẫn không trả được khoản nào cho Ngân hàng.

Tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/02/2020 là 121.522.388đ, trong đó: Nợ gốc: 111.535.000đ, nợ lãi là 9.987.388đ.

Ngân hàng N yêu cầu ông V có nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc 111.535.000đ, nợ lãi là 9.987.388đ, tổng cộng là 121.522.388đ. Đồng thời tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 đến khi tất toán xong hợp đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông M đại diện Ngân hàng xác định yêu cầu ông N. H. T. V trả số tiền nợ gốc 111.535.000đ, nợ lãi là 17.864.879đ (tính đến ngày 18/8/2020), và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc 111.535.000đ theo hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đến khi ông V thanh toán hết nợ.

* Bị đơn ông N. H. T. V được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai nên không ghi nhận được ý kiến và hòa giải được. Tại phiên Tòa, ông V vắng mặt không có lý do.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng nên đã từ bỏ quyền của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Tại Hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 thể hiện rõ ông V có ký vay của Ngân hàng N số tiền 170.000.000đ, mục đích sử dụng cho các nhu cầu phục vụ đời sống, thời hạn vay là 60 tháng, hạn trả cuối cùng ngày 01/6/2022. Hình thức trả gốc 2.830.000đ và lãi phát sinh vào ngày 15 hàng tháng, lãi suất trong hạn 12%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% của lãi suất trong hạn. Xét thấy, các bên ký kết hợp đồng tín dụng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung của hợp đồng phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117 Bộ Luật dân sự năm 2015 nên có giá trị pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ và lãi suất tính đến ngày 18/8/2020 là 129.399.879đ cùng lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 463, 466 Bộ Luật dân sự 2015, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N, buộc bị đơn N. H. T. V trả cho Nguyên đơn số tiền nợ gốc 111.535.000đ, nợ lãi là 17.864.879đ (tính đến ngày 18/8/2020), cùng lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng N (Ngân hàng) ủy quyền cho ông P H M theo văn bản ủy quyền 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019. Sự ủy quyền của các đương sự phù hợp Điều 562 và Điều 563 Bộ Luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[1.2] Ngân hàng khởi kiện ông N. H. T. V. Ông V có nơi cư trú tại ấp Bắc Thạnh, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân

huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Ông V (là bị đơn trong vụ án) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông V.

[1.4] Tại phiên tòa hôm nay, ông M đại diện Ngân hàng xác định yêu cầu ông N. H. T. V trả số tiền nợ gốc 111.535.000đ, nợ lãi là 17.864.879đ (tính đến ngày 18/8/2020), và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc 111.535.000đ theo hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đến khi ông V thanh toán hết nợ. Xét thấy, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] HĐXX xét thấy, Hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 ký kết giữa Ngân hàng với ông V được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng tín dụng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Căn cứ theo hợp đồng tín dụng đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông V không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi đúng hạn cho Ngân hàng để phát sinh nợ quá hạn là vi phạm nghĩa vụ của người vay. Do đó, việc ngân hàng khởi kiện ông V yêu cầu trả số tiền vốn là 111.535.000đ và lãi 17.864.879đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 280, 466, 468 Bộ Luật dân sự 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng 2010.

[2.2] Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có yêu cầu ông V phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 đã ký kết từ ngày 19/8/2020 cho đến khi ông V thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng. HĐXX xét thấy, theo hợp đồng tín dụng có thỏa thuận mức lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ quá hạn. Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi ông V thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp với Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.3 Từ những phân tích trên, có cơ sở buộc ông V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi (tính đến ngày 18/8/2020) là 129.399.879đ và

buộc ông V phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi ông V thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng.

[2.4] Lời phát biểu của Kiểm sát phiên tại phiên tòa về nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, 244, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* *Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N đối với ông N. H. T. V.

Buộc ông N. H. T. V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền vốn 111.535.000đ và lãi tính đến ngày 18/8/2020 là 17.864.879đ, tổng cộng là 129.399.879đ (một trăm hai mươi chín triệu, ba trăm chín mươi chín ngàn, tám trăm bảy mươi chín đồng).

Kể từ ngày 19/8/2020, ông V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 02/HĐTD ngày 01/6/2017 cho đến khi ông V thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà ông V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N.

* Về án phí: Ông N. H. T. V phải nộp 6.470.000đ (sáu triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả 3.038.000đ (ba triệu không trăm ba mươi tám ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng N do Ngân hàng N – chi nhánh Thoại Sơn đại diện nhận theo biên lai thu số 0000876 ngày 11/3/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

Ngân hàng N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS h.Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Mai Thị Vân